

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XÂY LẮP CÔNG NGHIỆP GIANG BÌNH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XÂY LẮP CÔNG NGHIỆP GIANG BÌNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109134234

3. Ngày thành lập: 19/03/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 17, đường Lương Ngọc Quyến, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0915.161.122/0968.023.853

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình điện	4221
2.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
3.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
4.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
5.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299(Chính)
	Xây lắp công trình điện cao thế và trạm biến áp đến 110KV - Xây dựng đường dây và trạm biến áp từ 35KV trở xuống (Điều 38 Nghị định 137/2013/NĐ-CP)	
6.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
7.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
8.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
9.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

10.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế xây dựng công trình (Điều 48 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 42/2017/NĐ-CP) - Giám sát thi công xây dựng (Điều 49 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 42/2017/NĐ-CP) - Tư vấn lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng (Điều 70 Luật Xây Dựng số 50/2014/QH13) - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy (Điều 41 Nghị định 79/2014/NĐ-CP); - Thiết kế kiến trúc công trình (Điều 48, nghị định 59/2015/NĐ-CP, được sửa đổi bổ sung Nghị định 42/2017/NĐ-CP) - Thiết kế điện - cơ điện công trình (Điều 48, nghị định 59/2015/NĐ-CP, được sửa đổi bổ sung Nghị định 42/2017/NĐ-CP) - Thiết kế cấp - thoát nước (Điều 48, nghị định 59/2015/NĐ-CP, được sửa đổi bổ sung Nghị định 42/2017/NĐ-CP) - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt (Điều 48, nghị định 59/2015/NĐ-CP, được sửa đổi bổ sung Nghị định 42/2017/NĐ-CP) - Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình (Điều 48, nghị định 59/2015/NĐ-CP, được sửa đổi bổ sung Nghị định 42/2017/NĐ-CP) - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. (Điều 48 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP và khoản 14 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP, được sửa đổi bổ sung nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất công trình (Điều 46 Nghị định 59/2015/NĐ-CP, được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 100/2018/NĐ-CP) Tư vấn đầu tư xây dựng và tư vấn giám sát thi công công trình điện đến 35KV (Điều 38 Nghị định 137/2013/NĐ-CP)	7110
11.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa (Điều 9 Nghị định 107/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp)	7120
12.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Không bao gồm động vật, thực vật Nhà nước cấm)	4620
13.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
14.	Bán buôn thực phẩm	4632
15.	Bán buôn đồ uống	4633

16.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ được phẩm)	4649
18.	Bán buôn tổng hợp	4690
19.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
20.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
21.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
22.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
23.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
24.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
25.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
26.	Thoát nước và xử lý nước thải (Điều 20 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP)	3700
27.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
28.	Xây dựng công trình đường bộ	4212

6. Vốn điều lệ: 9.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 990.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LẠI THỊ XUÂN	Tổ 9, Phường Tân Thịnh, Thành phố Hòa Bình, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	297.000	2.970.000.000	30,000	113345585	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	297.000	2.970.000.000	30,000		
2	HÀ ĐỨC THỤ	Tổ 9, Phường Tân Thịnh, Thành phố Hòa Bình, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	396.000	3.960.000.000	40,000	C1881764	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	396.000	3.960.000.000	40,000		

3	NGUYỄN THỊ DUNG	Thôn Bật Chùa, Xã Liên Bạt, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	297.000	2.970.000.000	30,000	001186011127
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	297.000	2.970.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ DUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 23/03/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001186011127

Ngày cấp: 08/07/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát DKQL Cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Bật Chùa, Xã Liên Bạt, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Bật Chùa, Xã Liên Bạt, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội